

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐẠT GIẢI
HỘI KHỎE PHÙ ĐỔNG CẤP TRƯỜNG N.H 2018 - 2019**



<i>TT</i>	<i>MÔN THỂ THAO</i>	<i>TT</i>	<i>HỌ TÊN H/S ĐẠT GIẢI</i>	<i>LỚP</i>	<i>Nữ</i>	<i>HẠNG</i>	<i>Ghi chú</i>
1	ĐÁ CẦU	1	Lớp 10A2	10A2		1	
		2	Lớp 12A1	12A1		2	
		3	Lớp 12D12	12D12		3	
		4	Lớp 10A8	10A8		3	Đồng hạng
		5	Lớp 11A7	11A7	X	1	
		6	Lớp 12D12	12D12	X	2	
		7	Lớp 10A4	10A4	X	3	
		8	Lớp 11D10	11D10	X	3	Đồng hạng
2	CẦU LÔNG	9	Đồng Đăng Quang	11A3		1	
		10	Lý Giai Tuấn	12D10		2	
		11	Nguyễn Chí Thanh	12A1		3	
		12	Bùi Thế Quý	10D9		3	Đồng hạng
		13	Nguyễn Lê Thảo Vy	11A1		1	
		14	Nguyễn Thụy Phi Linh	11B7		2	
		15	Lìn Tuyết Nhi	10A8		3	
		16	Trần Hoàng Dung	10D11		3	Đồng hạng
3	BÓNG BÀN	17	Thái Trần Minh Đạt	11A1		1	
		18	Trương Vũ Huy	12A5		2	
		19	Văn Thành Vinh	12B9		3	
		20	Nguyễn Minh Phúc	12A7		3	Đồng hạng
		21	Hà Uyển Bình	11D8	X	1	
		22	Đoàn Thị Trang Đài	11A1	X	2	
		23	Phạm Lan Tường	10A7	X	3	
		24	Lý Huệ Linh	12A2	X	3	Đồng hạng
4	ĐẨY GẬY Hạng cân Nam 55Kg	25	Nguyễn Trung Nhân	10A3		1	
		26	Hồ Minh Hưng	11A2		2	
	Hạng cân Nam 60Kg	27	Vòng Triều Văn	12A3		1	
		28	Trương Gia Đạt	12A5		2	
	Hạng cân Nam 65Kg	29	Huỳnh Nhật Huy	10A1		1	
		30	Nhâm Chế Hào	10A4		2	
	Hạng cân Nam 70Kg	31	Trần Hoàng Khánh	12B9		1	
		32	Dư Châu Thành	11A3		2	
	Hạng cân Nam 80Kg	33	Trần Gia Huy	12A3		1	
		34	Chu Vĩ Hùng	10A5		2	
	Hạng cân Nam 85Kg	35	Lê Hoàng Nam	11D9		1	
		36	Phùng Danh Bửu	10D14		2	
	Hạng cân 45Kg Nữ	37	Ngô Kim Phương	11D10	X	1	
		38	Vì Uyển Nhu	10D11	X	2	
	Hạng cân 50Kg Nữ	39	Mai Thị Anh Thư	10A2	X	1	
		40	Nguyễn Như Mai Thy	10A6	X	2	

<i>TT</i>	<i>MÔN THỂ THAO</i>	<i>TT</i>	<i>HỌ TÊN H/S ĐẠT GIẢI</i>	<i>LỚP</i>	<i>Nữ</i>	<i>HẠNG</i>	<i>Ghi chú</i>
	Hạng cân 55Kg Nữ	41	Huỳnh Thục Anh	11A6	X	1	
		42	Bành Ngọc Như Ý	11D8	X	2	
	Hạng cân 60Kg Nữ	43	Thái Thiên Hương	10D14	X	1	
		44	Phan Nguyễn Bảo Hân	10D12	X	2	
	Hạng cân 65Kg Nữ	45	Võ Đình Lam Thi	12D11	X	1	
		46	Võ Thị Tuyết Trân	11B7	X	2	
5	KÉO CO Khối 10	47	Lớp 10A4	10A4		1	
		48	Lớp 10A7	10A7		2	
		49	Lớp 10D12	10D12		3	
		50	Lớp 10A6	10A6		3	Đồng hạng
	Khối 11	51	Lớp 11D13	11D13		1	
		52	Lớp 11A1	11A1		2	
		53	Lớp 11A2	11A2		3	
		54	Lớp 11D9	11D9		3	Đồng hạng
	Khối 12	55	Lớp 12A3	12A3		1	
		56	Lớp 12A6	12A6		2	
		57	Lớp 12A1	12A1		3	
		58	Lớp 12D12	12D12		3	Đồng hạng
6	BẮN SÚNG Khối 10	59	Võ Hoàng Duy	10D14		1	
		60	Phạm Nguyễn Thiên Long	10D11		2	
		61	Phạm Hoàng Thuận	10A2		3	
	Khối 11	62	Huỳnh Nhật Minh	11D13		1	
		63	Nguyễn Tăng Quang Vỹ	11D8		2	
		64	Huỳnh Đăng Khoa	11A2		3	
		65	Huỳnh Võ Trí Kiệt	11B7		3	Đồng hạng
		66	Lê Nguyễn Ngọc Trân	11D8	X	1	
		67	Lữ Ngọc Quyên	11D9	X	2	
		68	Nguyễn Mỹ Xuyên	11D11	X	3	
	Khối 12	69	Nguyễn Lý Gia Bảo	12A3		1	
		70	Nguyễn Quốc Thông	12A5		2	
		71	Hoàng Chánh Tín	12A6		3	
		72	Phạm Lê Thanh Huy	12D12		3	Đồng hạng
		73	Đinh Thị Thủy Tiên	12B9	X	1	
		74	Nguyễn Thị Mai Phương	12A8	X	2	
		75	Trần Thị Hồng Đào	12A1	X	3	
		76	Mông Mỹ Đình	12A5	X	3	Đồng hạng

Tp HCM, ngày 10 tháng 10 năm 2018

TỔ TD-QPAN

Nguyễn Văn Vĩnh